

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **415/2022/HS-PT**

Ngày: 21-10-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Đào.

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Thu Hương

Bà Nguyễn Thị Lệ Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Đường Hạc Vương Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2022, tại Hội trường 2-trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 301/2022/TLPT-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Ngô Thúy H; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 79/2022/HS-ST ngày 06/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Ngô Thúy H, sinh năm 1981 tại Lâm Đồng.

Hộ khẩu thường trú: phường Đ, quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Ngô Quang T (đã chết) và bà Nguyễn Thị P (đã chết);

Chồng Lê Hồng T, sinh năm 1968 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Ngô Thúy H Luật sư Trang Sĩ X-thuộc Công ty Luật Hợp Doanh L. Có mặt.

Địa chỉ: phường B, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị hại*: Chị Trần Thị Bích T, sinh năm 1985. Có mặt

HKTT: Ấp B, xã S, huyện Q, tỉnh Đồng Nai.

Tạm trú: khu phố S, phường N, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông Trần Quốc V, sinh năm 1966. Vắng mặt

HKTT: phường H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

Nơi ở hiện nay: khu phố B, phường H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng*: Anh Trịnh Tuấn H, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp C, xã B, huyện P, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Ngô Thúy H và chị Trần Thị Bích T có mối quan hệ là chị em họ, giữa H và T có mâu thuẫn với nhau từ việc H cho rằng chị T nói xấu về H dẫn đến quan hệ tình cảm gia đình của H tan vỡ.

Khoảng 20 giờ ngày 16/01/2022, chị T điều khiển xe ô tô hiệu Mazda 3, màu xanh biển số 60A –04 chở Trịnh Tuấn H (em họ T) đến viếng đám ma tại nhà anh Ngô Trung H, ngụ ấp M, xã A, huyện P, tỉnh Đồng Nai. Khi đến nơi, chị T đậu xe ô tô phía ngoài cổng và cùng H đi vào nhà anh H. Thời điểm này, H đang phụ nấu ăn dưới bếp thấy T đến viếng đám ma liền gọi T xuống bếp nói chuyện. Quá trình nói chuyện, hai bên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cự cãi, xô sát, H dùng tay tát 02 cái và đâm một cái vào mặt của T, sau đó bà Ngô Thị M (cô ruột H) đến can ngăn, H bỏ đi ra khu vực phía đầu cổng nhà anh H và đứng phía sau xe ô tô biển số 60A –04 của T. Lúc này, H dùng tay phải nhặt một cục bê tông kích thước 14cm x12cm ném về phía xe ô tô biển số 60A –04 thì trúng vào phần kính chắn gió phía sau xe ô tô làm thủng một lỗ kích thước 15cm x 25cm. Sau đó, H tiếp tục chửi, đe dọa đòi đánh chị T rồi bỏ đi khỏi hiện trường.

Tri giá tài sản thiệt hại: Tại Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 20/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Phú kết luận: Một tấm kính chắn gió phía sau xe ô tô Mazda 3, biển số 60A –04 bị thủng một lỗ kích thước 15cm x 25cm, đã qua sử dụng có giá trị 6.250.000 đồng.

2. Vật chứng, trách nhiệm dân sự:

Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô hiệu Mazda 3, màu xanh biển số 60A –04 bị vỡ tấm kính chắn gió phía sau; một cục bê tông kích thước 14cm x 12cm.

Về trách nhiệm dân sự: Chị T yêu cầu bị cáo H phải bồi thường giá trị tấm kính và chi phí sửa chữa ô tô là 9.700.000đ.

3. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 79/2022/HS-ST ngày 06/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, đã quyết định tuyên bố bị cáo Ngô Thúy H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Xử phạt bị cáo: 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

4. *Kháng cáo:* Ngày 13 tháng 7 năm 2022, bị cáo Ngô Thúy H kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

5. *Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:*

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Cấp sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Đối với kháng cáo của bị cáo nhận thấy bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên không có cơ sở chấp nhận. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có tình tiết mới đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

6. Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Do bản thân bị cáo bức xúc vì bị hại đã gây hậu quả là gia đình bị cáo tan nát, ly hôn một mình nuôi 2 con đây là nguyên nhân dẫn đến hậu quả nghiêm trọng. Cấp sơ thẩm cho rằng hành vi của bị cáo cố ý là không có cơ sở pháp lý, hành vi đó là khi nóng giận bị cáo không kiềm chế. Trong biên bản hiện trường không thể hiện, Viện kiểm sát căn cứ vào đâu xác định chị Trâm đứng ở vị trí nào, đây là hành vi vô ý mà bị cáo phải được hưởng tình tiết giảm nhẹ này. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu

quả được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo bị kích động về tinh thần làm mất đi bình tĩnh, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân tốt hiện đang nuôi con nhỏ. Tội phạm này không cần phải cách ly ngoài xã hội. Đề nghị sửa án sơ thẩm có thể tuyên phạt cho bị cáo hưởng án treo tạo điều kiện để bị cáo nuôi 02 con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận khoảng 20 giờ ngày 16/01/2022, tại ấp M, xã A, huyện P, tỉnh Đồng Nai, bị cáo có hành vi dùng cục bê tông ném bể kính phía sau xe ô tô hiệu Mazda 3, biển số 60A -....04 của T nhưng không biết chiếc xe ô tô này là của T, đồng thời H cho rằng việc làm bể kính xe là do lỗi vô ý và không đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố. Mục đích ném cục bê tông nhằm vào T chứ không phải xe ô tô và H thừa nhận có nói câu “*Kệ mẹ mày chứ, tao đập cho mày đến chết mẹ mày luôn*”. Tuy nhiên, qua lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và kết quả thực nghiệm điều tra ngày 21/04/2022, sơ đồ hiện trường cùng các bản ảnh cũng như diễn biến sự việc tại hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận, sau khi H tát 02 cái và đâm 01 cái vào mặt T thì được can ngăn nhưng do còn bức tức âm ứ trong người nên H đã cầm 01 cục đá bê tông cố ý ném về phía sau xe ô tô Mazda 3, biển số 60A-.....04 làm bể kính chắn gió. Hậu quả xảy ra từ hành vi của bị cáo thể hiện ý thức chủ quan cố ý của bị cáo trùng khớp với câu nói như trên. Sự việc có người làm chứng anh A đứng gần cổng nhà anh H chứng kiến, thời điểm đó chị T đang đứng phía trong sân nhà anh H khoảng cách rất xa chỗ H đứng nên việc H khai mục đích ném cục đá vào người T là không có căn cứ để chấp nhận, không phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập. Nên đủ cơ sở kết luận khoảng 20 giờ ngày 16/01/2022, tại ấp M, xã A, huyện P, tỉnh Đồng Nai, do có mâu thuẫn với nhau trước đó từ việc cự cãi, xảy ra xô xát, Ngô Thúy H có hành vi dùng một cục bê tông kích thước 14cm x 12cm ném trúng vào phần kính chắn gió phía sau xe ô tô Mazda 3 biển số 60A –04 của chị Trần Thị Bích T làm thủng một lỗ kích thước 15cm x 25cm, trị giá tài sản thiệt hại là 6.250.000 đồng. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm

đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo: Ngày 13 tháng 7 năm 2022, bị cáo Ngô Thúy H kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi dùng cục bê tông ném bể kính phía sau xe ô tô hiệu Mazda, biển số 60A-....04 của chị T là do lỗi vô ý là không đúng sự thật nên không có căn cứ cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét lần phạm tội này của bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và đang nuôi 02 con còn nhỏ thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ.

[4] Về các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Bích T yêu cầu Ngô Thúy H bồi thường giá trị tấm kính chắn gió và chi phí sửa chữa là 9.700.000 đồng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã bồi thường xong và bị hại xác nhận đã nhận số tiền bồi thường do bị cáo chuyển khoản là 9.700.000 đồng.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đây là tình tiết mới tại cấp phúc thẩm nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với anh Trần Quốc V là chủ sở hữu xe ô tô hiệu Mazda 3, biển số 60A-464.04, anh V xác định cho chị T mượn xe ô tô, các vấn đề hư hỏng anh đề nghị chị T trực tiếp làm việc, yêu cầu, anh không có ý kiến gì. Do vậy, dành quyền khởi kiện cho anh V đối với chị T trong vụ án dân sự khi có tranh chấp.

Đối với chiếc xe ô tô hiệu Mazda 3, biển số 60A-.....04 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã trao trả cho bị hại chị Trần Thị Bích T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo phù hợp với một phần nhận

định của Hội đồng xét xử.

[8] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Ngô Thúy H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 79/2022/HS-ST ngày 06/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú về hình phạt.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Ngô Thúy H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Ngô Thúy H 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Ngô Thúy H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND T.Đồng Nai (1);
- VKSND H.Tân Phú (1);
- TAND H.Tân Phú (2);
- CC THADS H.Tân Phú (1);
- Sở tư pháp T.Đồng Nai (1);
- CQCSĐT H.Tân Phú (1);
- Phòng HSNVCA T.Đồng Nai-PV27 (1);
- Người tham gia tố tụng khác (2);
- Bị cáo (1);
- Lưu (6).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Phạm Thị Xuân Đào

